

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *12* /2023/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày *20* tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế
tập thể trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

Thực hiện Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét Tờ trình số 62/TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi và điều kiện hỗ trợ lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức kinh tế tập thể bao gồm: Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có trụ sở chính và hoạt động trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, được đăng ký thành lập hợp pháp theo quy định của pháp luật.

b) Lao động trẻ tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Điều kiện hỗ trợ

1. Đối với tổ chức kinh tế tập thể

Hoạt động theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã. Ưu tiên đối với tổ chức kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp có hoạt động liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm; sản xuất theo hợp đồng của doanh nghiệp; áp dụng công nghệ cao hoặc các tiêu chuẩn, quy chuẩn sản xuất nông nghiệp an toàn.

2. Đối với lao động trẻ

a) Chuyên môn của lao động trẻ phải phù hợp với phương án sản xuất, kinh doanh của tổ chức kinh tế tập thể có nhu cầu sử dụng.

b) Độ tuổi không quá 35 tuổi; có cam kết công tác tối thiểu 03 năm tại tổ chức kinh tế tập thể.

c) Ưu tiên cán bộ kỹ thuật, cán bộ kế toán, cán bộ có kinh nghiệm về kinh tế tập thể; người có nhiều bằng đại học, sau đại học.

d) Chịu trách nhiệm bồi hoàn ngay một lần kinh phí đã nhận hỗ trợ của Nhà nước trong trường hợp không thực hiện đúng cam kết về thời gian công tác tại tổ chức kinh tế tập thể.

Điều 3. Mức hỗ trợ

Ngoài mức lương do tổ chức kinh tế tập thể chi trả cho người lao động, ngân sách nhà nước hỗ trợ hằng tháng bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng (mức lương tối thiểu vùng căn cứ theo vùng nơi tổ chức kinh tế tập thể đặt trụ sở chính); tối đa 03 năm/người, tối đa 02 người/tổ chức kinh tế tập thể/năm.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh được giao trong dự toán ngân sách hằng năm.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Khóa XIV Kỳ họp thứ mười ba thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh Thái Nguyên;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Phạm Hoàng Sơn